TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **714**/2019/QĐST-HNGĐ	*Biên Hòa, ngày 03 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA – TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 5, 6 và Điều 8 Luật Hôn nhân và gia đình năm 1986;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 và khoản 1 Điều 131 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 866/2019/TLST-VHNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Ông **Nguyễn Triệu V**, sinh năm 1962.

Địa chỉ: 12/8, khu phố 3, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ liên lạc: 14/1, khu phố 6, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai

+ Bà **Đặng Thị Mỹ T**, sinh năm 1972.

Địa chỉ: 24/B2 Quốc lộ 1 (số mới: 8 Nguyễn Thành Đ), khu phố 2, phường Q, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ông Nguyễn Triệu V và bà Đặng Thị Mỹ T thỏa thuận như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Triệu V và bà Đặng Thị Mỹ T thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ghi nhận sự thỏa thuận của ông Nguyễn Triệu V và bà Đặng Thị Mỹ T.

Giao con chung cháu Nguyễn Đặng Thiên N, sinh ngày 02/4/2001 và cháu Nguyễn Đặng Thảo N, sinh ngày 01/5/2003 cho bà Đặng Thị Mỹ T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm thời ông Nguyễn Triệu V không cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Nguyễn Triệu V không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung khi cần thiết các đương sự

được quyền xin thay đổi việc nuôi dưỡng cũng như mức cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Triệu V và bà Đặng Thị Mỹ T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ghi nhận sự thỏa thuận của ông Nguyễn Triệu V và bà Đặng Thị Mỹ T.

Giao con chung cháu Nguyễn Đặng Thiên N, sinh ngày 02/4/2001 và cháu Nguyễn Đặng Thảo N, sinh ngày 01/5/2003 cho bà Đặng Thị Mỹ T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm thời ông Nguyễn Triệu V không cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Nguyễn Triệu V không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung khi cần thiết các đương sự được quyền xin thay đổi việc nuôi dưỡng cũng như mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Triệu V và bà Đặng Thị Mỹ T không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Ông Nguyễn Triệu V và bà Đặng Thị Mỹ T không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Triệu V và bà Đặng Thị Mỹ T phải chịu 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Số tiền 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0004804 ngày 24/4/2019 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa được tính trừ vào lệ phí ông Nguyễn Triệu V và bà Đặng Thị Mỹ T đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- Chi cục THADS TP. Biên Hòa;
- UBND phường T, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Kim Dung